

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/12/2021, tạm giam ngày 17/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. “Có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đồng thời là người làm chứng:* Trần Ngọc Q, sinh năm 1964; trú tại: Tổ A, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ, ngày 16/12/2021 tại khu vực tổ P, phường T, thị xã N, Công an phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái bắt quả tang Điều Văn L và Trần Ngọc Q đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của L 03 đoạn ống nhựa màu trắng, trong mỗi ống nhựa đều có chứa chất bột nén màu trắng; số tiền 450.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 21K1-40712. Thu giữ trên tay phải của Trần Ngọc Q số tiền 220.000 đồng, Q khai nhận đang dùng để mua 02 gói Heroine của L.

Luyện khai nhận, số ma túy vừa bị thu giữ là Heroine của L đang trao đổi mua bán cho Q với giá 220.000 đồng, nhưng chưa kịp đưa cho Q thì bị bắt quả tang.

Hồi 13 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Điều Văn L. Kết quả khám xét thu giữ tại ngăn tủ kê trên nhà sàn của Điều Văn L 01 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu hồng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, trong có chứa chất bột nén màu trắng và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa L khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, để có tiền mua ma túy và sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lợi nhuận nên khoảng 19 giờ 50 phút ngày 15/12/2021 sau khi nghe điện thoại của Quang hỏi mua 01 gói Heroine, L đồng ý điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21K1-40712 đến khu vực nhà hàng H thuộc tổ C, phường T, thị xã N để mua ma túy về và bán cho Q. Tại đây, L gặp và mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết, trông giống như người nghiện 03 đoạn ống nhựa bên trong có chứa Heroine với giá 300.000 đồng; 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa bột hồng phiến với giá 40.000 đồng; 04 viên hồng phiến với giá 160.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày L đã bán cho Q 01 đoạn ống nhựa có chứa Heroine với giá 110.000 đồng, L sử dụng cho bản thân 01 đoạn ống nhựa có chứa Heroine, số còn lại L cất giấu tại ngăn tủ ở nhà.

Đến khoảng 10 giờ ngày 16/12/2021 Q gọi điện thoại cho L hỏi mua 02 gói Heroine, L đồng ý và thỏa thuận bán cho Q với giá 110.000 đồng/gói, hẹn gặp Q lúc 11 giờ tại khu vực tổ P, phường T, thị xã N, sau đó L điều khiển xe mô tô đi

đến khu vực nhà hàng H, tìm mua ma túy và đã mua được của người phụ nữ đã bán ma túy cho L vào hôm trước 03 đoạn ống nhựa có chứa Heroine bên trong với giá 300.000 đồng rồi L đến nơi hẹn bán ma túy cho Q, khi cả 2 đang trao đổi mua bán thì bị bắt quả tang.

Lời khai của Trần Ngọc Q phù hợp với lời khai của Điều Văn L.

Tại kết luận giám định số:07/GĐMT ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Điều Văn L có tổng khối lượng là 0,16 gam. 0,1 gam trích từ 0,16 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột màu hồng thu giữ khi thu giữ khi khám xét nơi ở, đồ vật của Điều Văn L có khối lượng là 0,03 gam. 0,03 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở, đồ vật của Điều Văn L có khối lượng là 0,05 gam. 0,05 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- 04 viên nén màu hồng hình tròn dẹt có chữ WY thu giữ khi thu giữ khi khám xét nơi ở, đồ vật của Điều Văn L có tổng khối lượng là 0,4 gam. 0,3 trích từ 0,4 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số: 06/KLGĐ ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 670.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 11/CT-VKS-NL ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố Điều Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có cha mẹ đẻ đều là người được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội bổ sung 01 tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Điều Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Điều Văn L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,06 gam Heroine; 0,1 gam Methamphetamine; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các đoạn ống nhựa đã cắt, vỏ túi nilon.

+ Tịch thu của Điều Văn L số tiền 110.000 đồng và 01 chiếc điện thoại NOKIA để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại cho Điều Văn L số tiền 450.000 đồng.

+ Tịch thu của Trần Ngọc Q số tiền 220.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật;

* Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Điều Văn Luyện đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc điều tra, truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Trần Ngọc Q cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, Điều Văn L là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời nên vào ngày 15 và 16/12/2021 Điều Văn L đã 02 lần mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực nhà hàng H thuộc tổ C, phường T, thị xã N đem về cất giấu để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Trong các ngày 15 và 16/11/2021, bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Trần Ngọc Q, thu được số tiền là 110.000 đồng (lần thứ hai L chưa kịp nhận tiền thì bị bắt quả tang). Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Điều Văn L là 0,21 gam ma túy, loại Heroine và 0,43 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Điều Văn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân và tiền tiêu sai nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi mà bị cáo L thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự thú; thành khẩn khai báo; có cha mẹ đẻ đều là những người có công với nhà nước theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo là người đang có 02 tiền sự, nghiện chất ma túy, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 21K1-40712 thu giữ khi bắt quả tang Điều Văn L, quá trình điều tra xác định L mượn chiếc xe mô tô này của chị Đặng Thị M, chị M không biết việc L sử dụng xe để mua bán ma túy, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô nêu trên cho chị M là phù hợp.

- Đối với số Heroine thu giữ của Điều Văn L có tổng khối lượng 0,21 gam. Đã lấy ra 0,15 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,06 gam và số Methamphetamine thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng 0,43 gam. Đã lấy ra 0,33 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,1 gam, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các đoạn ống nhựa đã cắt, vỏ túi nilon không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động có NOKIA của bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 450.000 đồng thu giữ của bị cáo L, xét không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 220.000 đồng thu giữ của Trần Ngọc Q, sử dụng để mua ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Ngày 15/12/2021 L bán cho Q 01 ống nhựa Heroine, thu được số tiền 110.000 đồng, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Trong vụ án này có Trần Ngọc Q là người nghiện chất ma túy đã mua ma túy của L để sử dụng, hành vi của Q không cấu thành tội phạm, nên. Công an thị xã Nghĩa Lộ đã chuyển tài liệu đến địa phương nơi Q cư trú để lập hồ sơ Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường đối với Q là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy Điều Văn L 02 lần đều mua của phụ nữ không quen biết tại khu vực gần nhà hàng H, tổ C, phường T, thị xã N, nhưng L không biết tên địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Điều Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Điều Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Điều Văn L **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,06 gam Heroine; 0,1 gam Methamphetamine; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các đoạn ống nhựa đã cắt, vỏ túi nilon.

- Trả lại cho bị cáo Điều Văn L số tiền 450.000 đồng (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu của bị cáo Điều Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 110.000 đồng (*một trăm mười nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu của Trần Ngọc Q số tiền 220.000 đồng (*hai trăm hai mươi nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, và biên bản giao nhận tài sản ngày 01/4/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Điều Văn L phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Trần Ngọc Q có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND P. T (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Thị Phú